

-----  
Tp Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 04 năm 2018

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO NĂM 2018**

**I. Thời gian:** 8 giờ ngày 21 tháng 04 năm 2018.

**II. Địa điểm:** 272 Võ Thị Sáu, Phường 07, Quận 03, TP. HCM.

**III. Thành phần tham dự:**

Có 59/355 cổ đông đi họp đại diện 16.296.530 cổ phần có quyền biểu quyết đạt tỉ lệ 91 %.

**IV. Nội dung cụ thể họp:**

- Bà Cao Hồ Phương Thảo báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông về dự Đại Hội, đủ điều kiện để tiến hành đại hội.
- Ông Trần Trung Chánh thông qua quy chế điều hành Đại hội (chi tiết tài liệu đính kèm). Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần dự Đại hội.
- Thông qua Đoàn chủ tịch và Ban thư ký gồm:
  - Đoàn chủ tịch: Ông: Trần Ngọc Dân - Chủ tịch  
Ông: Trần Trung Chánh - Thành viên  
Ông: Nim Vuôn Phu - Thành viên
  - Thư ký: Bà: Cao Hồ Phương Thảo - Trưởng ban  
Bà: Nguyễn Thị Tuyết Hạnh - Thành viên
- Đại hội thông qua quy chế Đại hội, danh sách Đoàn chủ tịch và Ban thư ký, Tổ kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý.
- Ông Trần Ngọc Dân thông qua chương trình Đại hội.
  1. Báo cáo HĐQT và BGD kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, cổ tức năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và cổ tức năm 2018.
  2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.
  3. Phê duyệt: tờ trình 56/TTr-HĐQT ngày 12/04/2018 v/v: thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017.
  4. Phê duyệt: tờ trình 57/TTr-HĐQT ngày 12/04/2018 V/v: thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018 và cổ tức 2018
  5. Phê duyệt: tờ trình 58/TTr-HĐQT ngày 12/04/2018 V/v: trích lập các quỹ và cổ tức năm 2017
  6. Phê duyệt: tờ trình 59/TTr-HĐQT ngày 12/04/2018 v/v: lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2018.
  7. Phê duyệt: tờ trình 60/TTr-HĐQT ngày 12/04/2018 v/v: Phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

8. Phê duyệt tờ trình 61 /TTr-HĐQT ngày 12/04/2018 v/v: thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2018.
9. Ban thư ký đọc dự thảo Nghị quyết Đại hội. Thông qua nghị quyết Đại hội.
  - Thông qua tờ trình Đại hội.

**Điều 1:** Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, cổ tức năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, cổ tức năm 2018

DIỄN GIẢI	KH 2018	TH 2017	TĂNG GIẢM	
			%	Giá trị
SỐ LƯỢNG XE BÁN (xe)	4.524	4.194	7.8%	330
TỔNG DOANH THU (tỷ)	3.800	3.434	6.5%	366
LỢI NHUẬN SAU THUẾ (tỷ)	28.8	22.7	27%	6.1

Kế hoạch cổ tức năm 2018 là 10%.

Cổ tức năm 2017 như sau:

*Dvt: triệu đồng*

CHỈ TIÊU	tỷ lệ trích	số tiền
lợi nhuận sau thuế		22.7
trích lập các quỹ	15%	3.4
lợi nhuận sau thuế còn lại		19.3
cổ tức (1000 đ/cổ phiếu)	10%	18
lợi nhuận để lại năm sau		1.3

Tỷ lệ cổ tức năm 2017 là 10% bằng tiền mặt. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chi trả cổ tức năm 2017.

**Kết quả biểu quyết:** 100% đồng ý.

**Điều 2:** Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát.

**Kết quả biểu quyết:** 100% đồng ý.

**Điều 3:** Phê duyệt tờ trình 56 /TTr-HĐQT ngày 21/04/2018 v/v: thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017

*Dvt : Triệu đồng*

DIỄN GIẢI	TH 2017	KH 2017	TH 2016	% TH/KH	% TĂNG TRƯỞNG/2015
SỐ LƯỢNG XE BÁN	4.194	5.400	3,500	77%	119%
TỔNG DOANH THU THUẬN	3.434	4.200	3,236	82%	106%
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	22.7	36	27,872	63%	84%

**Kết quả biểu quyết:** 100% đồng ý.

**Điều 4:** Phê duyệt tờ trình 59/TTr-HĐQT ngày 12/04/2018 v/v: lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2018.

Để đảm bảo quyền lợi và lợi ích của các cổ đông, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía nam (AASCS). Là công ty được ủy ban chứng khoán Nhà Nước chấp thuận kiểm toán năm 2017 cho các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.

**Kết quả biểu quyết:** 100% đồng ý.

**Điều 5:** Phê duyệt tờ trình 60/TTr-HĐQT ngày 12/04/2018 V/v: phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Nhằm đảm bảo nguồn lực tài chính để tài trợ cho các dự án mới của Công ty và bổ sung nguồn vốn lưu động của công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu như sau:

### **I. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu**

- |  |  |
|--|--|
| 1. Tổ chức phát hành cổ phiếu:           | CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO  |
| 2. Vốn điều lệ hiện tại                  | 180.000.000.000 tỷ đồng  |
| 3. Loại cổ phiếu phát hành:              | Cổ phiếu phổ thông   |
| 4. Mệnh giá cổ phiếu:                    | 10.000 đồng/cổ phiếu   |
| 5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:      | 18.000.000 cổ phiếu  |
| 6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:  | 21.600.000 cổ phiếu  |
| 7. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: | 216.000.000.000 đồng   |
| 8. Đối tượng phát hành                   | Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần   |
| 9. Thời gian thực hiện dự kiến           | Quý II và III năm 2018<br>Trong thời hạn tối đa 90 ngày kể từ ngày được UBCKNN cấp giấy chứng nhận đăng ký phát hành cổ phiếu  |
| 10. Phương thức phát hành                | Tỷ lệ phân bổ quyền là: 1:1 (nghĩa là cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền mua cổ phiếu được phân bổ 1 quyền mua)<br>Tỷ lệ thực hiện quyền là: 1:1,2 (nghĩa là cổ đông sở hữu 100 quyền mua sẽ được mua 120 cổ phiếu mới phát hành thêm. Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông sẽ |

được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 18 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua số cổ phiếu phát hành thêm tương ứng là:  $18 \times 1,2 = 21,6$  cổ phiếu. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu của cổ đông A được mua sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị là 21 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ phát sinh là 0,6 cổ phiếu.

11. Giá chào bán:

10.000 đồng/cổ phần

12. Cơ sở xác định giá chào bán

Đợt phát hành cổ phiếu của Công ty được chào bán theo hình thức phát hành cho các cổ đông hiện hữu nhằm đảm bảo cam kết đóng góp của các cổ đông vào chiến lược phát triển của Công ty. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối là các cổ đông hiện hữu, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, giá trị thị trường, và giá trị sổ sách của cổ phiếu cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phần.

13. Quy định về cổ phiếu phát hành và chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành

- Cổ phiếu phát hành là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Cổ đông được phép chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 lần trong thời gian quy định (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ 3).

14. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và Phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết trong đợt chào bán (nếu có)

Toàn bộ số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có) sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chào bán cho đối tượng khác (kể cả các cổ đông trong Công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) theo những điều kiện phù hợp giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu chào bán này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định của pháp luật.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định tiêu chí, danh sách các nhà đầu tư được mua số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn đến hàng đơn vị và số cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc

thực hiện quyền mua không hết (nếu có).

Cổ phiếu chào bán cho Cổ đông hiện hữu nếu không bán hết được sẽ được Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty (nếu có).

15. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:

Trong đợt chào bán cổ phiếu cho các cổ đông bên ngoài sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu – EPS
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Sau khi CTF chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của CTF cũng tăng lên tương ứng.

- Tổng số cổ phiếu lưu hành hiện tại: 18.000.000 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu chào bán: 21.600.000 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán: 39.600.000 cổ phiếu

Do đợt phát hành được thực hiện trong giai đoạn Quý II và III năm 2018 nên có thể dẫn tới các rủi ro pha loãng cổ phiếu trong năm 2018.

Số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên sẽ dẫn đến hiện tượng cổ phiếu CTF bị pha loãng. Việc pha loãng cổ phiếu có thể dẫn đến các ảnh hưởng sau:

**a. Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS):** có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một lượng cổ phiếu lớn hơn. Tuy nhiên điều này còn phụ thuộc vào số vốn mà CTF huy động được trong đợt chào bán này để đầu tư vào dự án nhà máy mới và lợi nhuận thu được sau khi nhà máy mới đi vào hoạt động.

Cách tính:

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế} - \text{Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi}^1}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X * T + Y * T}{12}$$

- ✓ X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành
- ✓ Y: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm
- ✓ T: Thời gian lưu hành thực tế của cổ phiếu trước khi phát hành

1: Công ty hiện nay không có cổ phiếu ưu đãi

✓ T: Thời gian lưu hành thực tế của cổ phiếu phát hành thêm

Giả sử, ngày hoàn tất đợt chào bán này của CTF là 30/06/2018 Khi đó:

(\*) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2018 của CTF (trong trường hợp không phát hành thêm cổ phiếu) = 18.000.000 cổ phiếu

(\*\*) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2018 của CTF (trong trường hợp phát hành thêm cổ phiếu) =  $(18.000.000 * 12 + 21.600.000 * 6) / 12 = 28.800.000$  cổ phiếu

(\*\*\*) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân 4 quý gần nhất tính đến 31/12/2017 = 18.000.000 cổ phiếu

Với kết quả kinh doanh đạt được trong 04 quý gần nhất, lợi nhuận sau thuế tại BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2017 đạt 22.731.045.225 đồng và lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ (sau khi loại trừ lợi ích của cổ đông không kiểm soát) năm 2017 đạt 22.708.206.543. EPS trong 4 quý gần nhất tính đến 31/12/2017 đạt 1.261,5 đồng/cổ phiếu.

Với kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2018 ước đạt 28,8 tỷ đồng thì EPS dự kiến năm 2018 của CTF trước và sau khi phát hành thêm cổ phiếu như sau:

EPS 4 quý gần nhất (Tính đến 31/12/2017)	=	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế 04 Quý gần nhất}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành BQ trong 04 quý gần nhất(***)}}$	=	$\frac{22.708.206.543}{18.000.000}$	=	1.261,5 đồng/cổ phiếu
EPS dự kiến năm 2018 (Trường hợp CTF không phát hành thêm cổ phiếu)	=	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2018}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành BQ trong năm 2018 (*)}}$	=	$\frac{28.800.000.000}{18.000.000}$	=	1.600 đồng/cổ phiếu
EPS dự kiến năm 2018 (Trường hợp	=	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2018}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành BQ trong năm 2018 (*)}}$	=	$\frac{28.800.000.000}{18.000.000}$	=	1.000 đồng/cổ phiếu

CTF phát hành thêm cổ phiếu)	Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành BQ trong năm 2018 (**)	28.800.000	phiếu
------------------------------	--	------------	-------

**a. Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên cổ phiếu:**

$$\text{Giá trị sổ sách trên một cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm 31/12/2017, vốn chủ sở hữu tại BCTC Kiểm toán năm 2017 của CTF: 229.955.678.884 đồng.

Số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi loại trừ cổ phiếu quỹ tại 31/12/2017: 18.000.000 cổ phiếu.

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu của CTF tại 31/12/2017 là: 12.775,3 đồng/cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 21.600.000 cổ phiếu.

Giá trị phát hành theo giá chào bán: 216.000.000.000 đồng

Số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi phát hành thêm cổ phiếu: 39.600.000 cổ phiếu

**Giá trị vốn chủ sở hữu thay đổi sau khi phát hành thêm cổ phiếu với giá trị phát hành 10.000 đ/cổ phiếu:  $229.955.678.884 + 216.000.000.000 = 445.955.678.884$  đồng**

Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách có thể xảy ra như sau:

$$\begin{aligned} &\text{Giá trị sổ sách} \\ &\text{tại 31/12/2017} = \frac{229.955.678.884}{18.000.000} = 12.775,3 \text{ đồng/cổ phiếu} \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} &\text{Giá trị sổ sách} \\ &\text{sau khi phát hành thêm} = \frac{445.955.678.884}{39.600.000} = 11.261,5 \text{ đồng/cổ phiếu} \end{aligned}$$

**b. Pha loãng tỷ lệ biểu quyết**

Rủi ro pha loãng tỷ lệ biểu quyết xảy ra trong trường hợp cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết một phần hoặc toàn bộ số cổ phiếu được phân phối theo tỷ lệ dẫn đến tỷ lệ biểu quyết của cổ đông bị pha loãng.

**c. Điều chỉnh kỹ thuật giá cổ phiếu**

Việc phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ khiến giá tham chiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật theo công thức:

$$\text{Giá tham chiếu ngày (XR)} = \frac{\text{Giá đóng cửa trước ngày XR} + I \times \text{Giá phát hành}}{1 + I}$$

Trong đó:

*Giá tham chiếu ngày (XR): là giá tham chiếu cổ phiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn;*

*Giá đóng cửa trước ngày XR: là giá cổ phiếu phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn;*

*I là tỷ lệ vốn tăng trong đợt phát hành*

Ví dụ: Với số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán cổ phiếu: 39.600.000 cổ phiếu.

Giá định:

- Giá đóng cửa của cổ phiếu CTF trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 18.000 đồng/cổ phiếu.
- Giá phát hành (xác định theo nguyên tắc nêu trên): 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ tăng vốn là gấp 1,2 lần vốn hiện có của công ty

Như vậy, giá tham chiếu cổ phiếu của công ty trong ngày giao dịch không hưởng quyền là:

$$\text{Giá tham chiếu ngày (XR)} = \frac{18.000 + 1,2 \times 10.000}{1 + 1,2} = 13.636,4 \text{ đồng/ cổ phiếu}$$

16. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

a) Số tiền dự kiến thu được trong trường hợp chào bán thành công

Trường hợp Công ty chào bán hết 21.600.000 cổ phần với giá chào bán 10.000 đồng/cổ phần thì tổng số tiền dự kiến thu được là 216.000.000.000 đồng.

b) Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Trường hợp chào bán thành công thì tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu dự kiến là 216 tỷ đồng sẽ được sử dụng cho mục đích phục vụ đầu tư các dự án mới và vốn lưu động của Công ty cụ thể như sau:

- Vốn lưu động phục vụ hoạt động của Công ty;
- Xây dựng thêm mới các showroom của công ty trong giai đoạn 2018 và 2019;
- Thực hiện mua lại các showroom có vị trí đẹp của các Công ty hoạt động kinh doanh cùng ngành nghề và/hoặc trực tiếp tham gia mua cổ phần chi phối các Công ty cùng ngành nghề có mạng lưới phân phối đa dạng, lớn và hệ thống showroom đa dạng, vị trí đẹp để mở rộng thị phần.



## Kế hoạch chi tiết sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Đơn vị tính: đồng

Kế hoạch sử dụng	Số tiền sử dụng tối đa
Tổng số tiền huy động dự kiến	216.000.000.000
Trong đó:	
- Bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động của Công ty	16.000.000.000
- Phục vụ nhu cầu mở rộng đầu tư của Công ty, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"><li>Xây dựng thêm mới các showroom của công ty trong giai đoạn 2018 và 2019;</li><li>Thực hiện mua lại các showroom có vị trí đẹp của các Công ty hoạt động kinh doanh cùng ngành nghề và/hoặc trực tiếp tham gia mua cổ phần chi phối các Công ty cùng ngành nghề có mạng lưới phân phối đa dạng, lớn và hệ thống showroom đa dạng, vị trí đẹp để mở rộng thị phần.</li></ul>	200.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>216.000.000.000</b>

- c) Phương án xử lý trong trường hợp không huy động đủ nguồn vốn dự kiến từ việc chào bán cổ phiếu phục vụ cho mục đích sử dụng vốn:

Trường hợp Công ty không thu đủ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán nêu trên, thì Công ty sẽ đàm phán lại với các Ngân hàng/ Tổ chức tín dụng khác để tài trợ vốn thêm cho các nhu cầu đầu tư bị thiếu hụt.

### 17. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các vấn đề sau đây:

- o Triển khai phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu
  - Lựa chọn đơn vị tư vấn và thời điểm phát hành cụ thể và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.
  - Quyết định phân phối cổ phần cho các Nhà đầu tư khác trong các trường hợp không bán hết số lượng cổ phần bán đấu giá theo Phương án xử lý cổ phần chưa bán hết (nếu có).
  - Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu.
  - Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phiếu.

- Xây dựng phương án phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán và lựa chọn thời điểm giải ngân thích hợp sao cho phù hợp với tình hình hoạt động của công ty và bảo đảm lợi ích cao nhất của cổ đông và công ty;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trên vốn mới, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phần và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch chứng khoán Tp.HCM.

**Kết quả biểu quyết:** 100% đồng ý.

**Điều 6:** Phê duyệt tờ trình 61 /TTr-HĐQT ngày 12/04/2018 v/v: thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2018.

Thông qua mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị là 5 triệu đồng/tháng

Thông qua mức thù lao cho thành viên Ban Kiểm soát là 3 triệu đồng/tháng.

Kết quả biểu quyết: 100% đồng ý.

- Bà Cao Hồ Phương Thảo – Ban thư ký đọc dự thảo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần City Auto.
- Đại hội đã thông qua Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Ông Trần Ngọc Dân – chủ tọa phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 12 giờ ngày 21 tháng 04 năm 2018, chủ tọa và thư ký cùng ký tên sau đây.

T/M BAN THƯ KÝ  
THƯ KÝ



CAO HỒ PHƯƠNG THẢO



TRẦN NGỌC DÂN